

Số: /BVĐK-VTTBYT
V/v mời cung cấp báo giá, thông tin kỹ
thuật máy chạy thận nhân tạo

Ninh Bình, ngày tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm bổ sung, thay thế các máy chạy thận nhân tạo với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

2. Thông tin liên hệ (nếu cần): Ông Nguyễn Thế Dũng, phòng Vật tư - Thiết bị y tế, số điện thoại: 0946.032.777. (Chú ý: các đơn vị không gửi báo giá theo địa chỉ này).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận bản giấy báo giá:

Các đơn vị báo giá gửi trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: vattudknb@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: trong vòng 10 ngày, kể từ thời điểm thư mời này được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử (Website) của Bệnh viện.

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính tại thời điểm nhận bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua địa chỉ email nêu trên (thời điểm báo có thư đến), tùy thời điểm nào đến trước. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 120 ngày, kể từ thời điểm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị y tế

Stt	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy chạy thận nhân tạo	Cái	05

Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị: theo Phụ lục đính kèm.

Ghi chú: các đơn vị báo giá cho toàn bộ các mặt hàng thuộc danh mục nêu trên; mỗi mặt hàng, các đơn vị có thể chào nhiều model, cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật cao thấp khác nhau. Đề nghị các đơn vị cung cấp thông tin kỹ thuật bao gồm: Catalog, bản thông số kỹ thuật với đầy đủ nội dung: tên chung, tên thương mại; ký, mã, nhãn hiệu (model), hãng, năm sản xuất; tiêu chuẩn chất lượng, môi trường hoạt động; cấu hình; tính năng, thông số kỹ thuật chi tiết.

2. Yêu cầu khác

- Tình trạng: mới 100%, sản xuất từ năm 2023 trở đi.
- Thời gian giao hàng: trong vòng 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Thời gian bảo hành: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng cho các lỗi thuộc về nhà sản xuất. Trong thời gian bảo hành, thiết bị phải được bảo trì theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Cung cấp đầy đủ Giấy chứng nhận xuất xứ CO, Giấy chứng nhận chất lượng CQ hoặc tài liệu tương đương; Bộ hồ sơ hải quan (gồm tờ khai, Bill, Packing list, invoice) (đối với hàng hóa nhập khẩu).
- Đối với trang thiết bị y tế:
 - + Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485.
 - + Có số lưu hành hoặc số đăng ký lưu hành hoặc giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu của Bộ Y tế hoặc tài liệu tương đương; có kết quả phân loại trang thiết bị y tế về mức độ rủi ro; nhãn hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

3. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: theo quy định (hai bên thống nhất trong quá trình thương thảo hợp đồng, nếu có).

5. Các thông tin khác

Các đơn vị báo giá theo mẫu áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế ban hành kèm theo Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng ĐD - CTXH (để đăng tải);
- Lưu: VT, VT-TBYT, TCKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Tuyên

PHỤ LỤC. YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN CỦA THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ MUA SẮM

(Kèm theo Thư mời số /BVĐK-VTTBYT ngày tháng 11 năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

Stt	Tên tài sản	Yêu cầu về tính năng và yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy chạy thận nhân tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Tính năng cơ bản: + Làm sạch máu, bảo vệ cơ thể, hoàn trả máu về cho bệnh nhân + Hiện thị các thông số, thông báo trên màn hình đa sắc + Tự động kiểm tra các chức năng của máy trước mỗi ca điều trị - Có đèn báo trong khi máy đang hoạt động, có âm thanh cảnh báo - Có các chức năng, chương trình: + Có chức năng lọc máu HD + Có chức năng thẩm phân 1 kim và thẩm phân 2 kim + Có chức năng tự kiểm tra máy và kiểm tra rò rỉ mạch kín trong quá trình lọc + Có chức năng loại bỏ khí trong nguồn nước cấp + Có chức năng theo dõi chỉ số Kt/V trong quá trình điều trị + Có chức năng theo dõi áp lực động mạch, tĩnh mạch; phát hiện bọt khí, phát hiện rò rỉ máu, phát hiện vỡ màng + Có chức năng ngắt đường tĩnh mạch nếu báo động có bọt khí hoặc báo động áp suất tĩnh mạch được kích hoạt - Màn hình hiển thị + Màn hình: loại LCD - TFT hoặc cao cấp hơn, kích thước ≥ 10 inch + Hiện thị tối thiểu các thông số: nhiệt độ dịch lọc, độ dẫn điện của dịch lọc, áp lực tĩnh mạch, áp lực động mạch, tốc độ siêu lọc, tổng lượng siêu lọc, lượng siêu lọc đạt được, thời gian lọc - Bơm máu + Sử dụng đường kính dây bơm máu trong khoảng từ: ≤ 6.5 đến ≥ 8.0 mm + Phạm vi tốc độ của bơm máu có thể điều chỉnh: Từ 0 đến ≥ 600 ml/phút (với dây đường kính trong 8.0 mm) + Khi mất điện lưới, bơm máu có thể được vận hành bằng pin dự phòng hoặc tay quay - Bơm tiêm Heparin + Kích thước bơm tiêm có thể sử dụng tối thiểu có: 10, 20 mL + Tốc độ của bơm tiêm có thể điều chỉnh: từ 0 đến \geq khoảng 9 ml/giờ + Có chức năng bơm nhanh 	Cái	05

Stt	Tên tài sản	Yêu cầu về tính năng và yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> - Máy sử dụng được với nhiều loại dịch lọc có trên thị trường được Bộ Y tế cấp phép - Máy có các chức năng rửa nhanh, rửa nhiệt và khử trùng nhiệt hóa chất - Chi số dịch lọc + Phạm vi điều chỉnh nhiệt độ dịch lọc: từ ≤ 30 đến $\geq 40^{\circ}\text{C}$, máy có chức năng cảnh báo, bảo vệ nếu dịch không đạt yêu cầu về nhiệt độ + Phạm vi điều chỉnh lưu lượng dịch lọc: từ ≤ 300 đến ≥ 700 mL/phút + Phạm vi điều chỉnh độ dẫn của dịch lọc: từ ≤ 13 đến ≥ 15 mS/cm + Phạm vi hiển thị áp lực dịch lọc: từ $\leq - 200$ đến $\geq + 300$ mmHg - Phạm vi hiển thị áp suất tĩnh mạch: Từ $\leq - 60$ đến ≥ 400 mmHg - Phạm vi hiển thị áp suất động mạch: từ $\leq - 300$ đến ≥ 250 mmHg - Phạm vi hiển thị chỉ số áp lực xuyên màng: (TMP) từ $\leq - 60$ đến ≥ 500 mmHg 		